

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày 24 - 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH Đ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài

Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Kim Ngân

Ông Trần Văn Điệp

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngọc Thị Ngoan - cán bộ Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/QĐ ngày 16/01/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 56/QĐ ngày 14/02/2020 đối với các bị cáo:

1. Phạm Xuân H, sinh năm 1984 tại QB; nơi cư trú: thôn LT, xã AT, huyện LTh, tỉnh QB; chỗ ở hiện nay: 53/2 NV, p TT, quận 7, Tp. HCM; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân H1 (chết) và bà Võ Thị G (chết); có vợ Lê Thị Lan A có 02 con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012, tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/7/2019 đến 07/8/2019 được tại ngoại (có mặt).

2. Trần Văn L, sinh năm 1987 tại TH; nơi cư trú: Thôn ND, xã CP, huyện CT, tỉnh TH; chỗ ở hiện nay: 60/3 đường 26, p. AP, thị xã TA, BD; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th và bà Phạm Thị T; có vợ Nguyễn Thị T có 01 con sinh năm 2017, tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/7/2019 đến 07/8/2019 được tại ngoại (có mặt).

3. Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1970 tại Tp. HP; nơi cư trú: 10A8, đường ĐN, p. VM, quận NQ, Tp. HP; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L1 (chết)

và bà Trần Thị N1; có vợ Mai Thị L2 có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1995, tiền sự: Ngày 20/3/2018 bị Công an thị xã D, tỉnh BD xử phạt hành chính 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc, nhưng chưa nộp phạt; tiền án: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/7/2019 đến 07/8/2019 được tại ngoại (có mặt).

4. Nguyễn Hoài B, sinh năm 1985 tại LA; nơi cư trú: 30/7 kp 1, thị trấn ĐT, huyện ĐH, tỉnh LA; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G1 và bà Trần Thị T1; có vợ Lý Ngọc D1 có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015, tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/7/2019 đến 07/8/2019 được tại ngoại (có mặt).

5. Trần Văn T1, sinh năm 1993 tại BT; nơi cư trú: 61/78 ấp PH, xã VB, huyện C, tỉnh BT; chỗ ở hiện nay: 49 đường 212, kp.2, p. PL, quận 9, Tp. H; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ch và bà Nguyễn Thị C; vợ là Lê Thị Kim L3 chưa có con, tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/7/2019 đến 07/8/2019 được tại ngoại (có mặt).

6. Võ Đình D, sinh năm 1981 tại LĐ; nơi cư trú: 85 Trần Hưng Đạo tổ 6, khu 7, p. LS, Tp. BL, tỉnh LĐ; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Đình L4 và bà Phạm Thị Ngọc L5; có vợ Hồ Thị H1 có 01 con sinh năm 2005, tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/7/2019 đến 07/8/2019 được tại ngoại (có mặt).

7. Văn Mục S, sinh năm 1969 tại BTh; nơi cư trú: ấp 6, xã SR, huyện CM, tỉnh Đ; chỗ ở hiện nay: Nhà trọ ông Vỹ, ấp BS, xã PT, huyện N, Đ; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn 6/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Công H2 (chết) và bà Phùng Sỳ H3; có vợ Lê Thị H4 (chết) có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2001, tiền sự: Ngày 09/01/2019 bị Công an huyện Hớn Trạch, tỉnh Đ xử phạt hành chính 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt ngày 15/01/2019; nhân thân: Ngày 08/5/2017 bị Công an Đoàn khu công nghiệp huyện N, tỉnh Đ xử phạt hành chính 1.000.000đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt ngày 13/5/2017; tiền án: không; bị cáo được tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29/7/2019, tại đường số 11 thuộc Khu Công Nghiệp 1, huyện N, có 01 người là tài xế lái xe Container (chưa rõ nhân thân) đến hỏi mua 03 bộ bài tây, loại 52 lá của người bán nước dạo tên Văn Mục S với giá 5.000đồng/1 bộ. Sau đó, người tài xế này rủ Phạm Xuân H và Trần Văn L chơi bài ăn tiền thì cả bọn đồng ý, lúc này người tài xế lấy bài ra chia cho Phạm Xuân H, Trần Văn L chơi đánh bài thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào liêng 03 lá; Không có người làm cái, ván đầu ai chia cũng được, từ ván tiếp theo ai thắng thì được chia bài. Các con bạc đặt 1 ván ít nhất là 20.000đồng, người thắng ván trước được đặt 40.000 đồng, người ngồi kế bên tay phải của người thắng ván trước là người được tổ tiên trước và tổ cao nhất là 200.000đồng và mỗi người chỉ được tổ không quá 03 lần

cho 1 ván bài, người nào không theo tổ sẽ bỏ bài và thua hết số tiền đã tham gia; Theo cách tính ai có bài 03 tây thì cao nhất và tính nút của ba lá bài cộng lại từ 0 đến 9 (trong đó 00 nút là nhỏ nhất, 09 nút là lớn nhất), ai cao điểm nhất sẽ ăn hết tiền tổ trong ván bài đó. Sau đó, người tài xế lái xe (chưa rõ nhân thân) trên nghỉ chơi thì có một số đối tượng khác gồm: Nguyễn Hoàng G, Văn Mục S, Võ Đình D, Trần Văn T1 và Nguyễn Hoài B vào chơi. Sau khi chơi được khoảng 20 ván, đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ tuần tra của Công an Đồn Khu Công Nghiệp phát hiện bắt quả tang được L, D, T1, B, H và G thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.400.000đồng và 03 bộ bài tây; Số tiền thu giữ trên người L 1.210.000đồng, D 100.000đồng, T1 500.000đồng, B 560.000đồng, H 1.670.000đồng và Giang 860.000đồng. Riêng S đã bỏ chạy. Công an Đồn Khu Công Nghiệp N đã làm hồ sơ ban đầu và chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an huyện N điều tra theo thẩm quyền. Riêng S đã bỏ chạy, đến ngày 26/8/2019 Cơ quan điều tra mời S làm việc thì S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 6.300.000đồng.

Trong quá trình điều tra thì các con bạc khai H mang theo 1.700.000đồng để đánh bạc, L mang theo 1.230.000 đồng để đánh bạc, B mang theo 700.000đồng để đánh bạc, T1 mang theo 560.000đồng để đánh bạc, G mang theo 500.000đồng để đánh bạc, D mang theo 300.000đồng để đánh bạc, Văn Mục S mang theo 240.000đồng để đánh bạc.

Tang vật vụ án: Số tiền 6.300.000 đồng (trong đó thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.400.000 đồng và 4.900.000 đồng thu giữ trên người các con bạc), 03 bộ bài tây (loại bài 52 lá).

Ngoài ra còn tạm giữ số tiền 12.500.000 đồng và 01 điện thoại di động Oppo màu đen của H; 01 điện thoại di động Oppo F1 của Giang; 01 điện thoại di động SamSung SM-M205G/DS và 2.000.000đồng của B; 01 điện thoại di động Oppo F3, 01 bóp bên trong có 2.000.000đồng của T1; 01 điện thoại di động SamSung màu đen, 01 điện thoại di động Nokia 1010 của D; 01 điện thoại di động Nokia 216 của L.

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 29/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố Phạm Xuân H, Trần Văn L, Nguyễn Hoàng G, Nguyễn Hoài B, Trần Văn T1, Võ Đình D, Văn Mục S về tội “đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Xuân H, Trần Văn L, Nguyễn Hoàng G, Nguyễn Hoài B, Trần Văn T1, Võ Đình D, Văn Mục S về tội “đánh bạc”; đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 46, 47 BLHS xử phạt:

Bị cáo Phạm Xuân H và Trần Văn L mỗi người từ 30.000.000đồng đến 40.000.000đồng;

Bị cáo Nguyễn Hoài B, Trần Văn T1 và Võ Đình D mỗi người từ 20.000.000đồng đến 30.000.000đồng;

Bị cáo Nguyễn Hoàng G từ 8 đến 10 tháng tù;

Bị cáo Văn Mục S từ 8 đến 10 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Số tiền 6.300.000 đồng các bị can dùng để đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. 03 bộ bài tây (loại bài 52 lá) là công cụ đã dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 12.500.000 đồng và 01 điện thoại di động Oppo màu đen của bị cáo Phạm Xuân H; 01 điện thoại di động Oppo F1 của Nguyễn Hoàng G; 01 điện thoại di động SamSung SM-M205G/DS và 2.000.000 đồng của Nguyễn Hoài B; 01 điện thoại di động Oppo F3, 01 bóp bên trong có 2.000.000 đồng của Trần Văn T1; 01 điện thoại di động SamSung màu đen, 01 điện thoại di động Nokia 1010 của Võ Đình D; 01 điện thoại di động Nokia 216 của Trần Văn L không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo sở hữu.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa các bị cáo H, L, G, B, T1, D và S đều khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 29/7/2019, tại đường số 11 thuộc Khu Công Nghiệp 1, huyện N các bị cáo cùng chơi đánh bài cào liêng 03 lá, với hình thức ăn thua bằng tiền, một ván từ 20.000 đồng và tố cao nhất là 200.000 đồng. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an Đồn khu công nghiệp N phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.400.000 đồng và 03 bộ bài tây; Đồng thời thu giữ trên người các con bạc số tiền là 4.900.000 đồng (trong đó của bị cáo H là 1.670.000 đồng, L 1.210.000 đồng, B 560.000 đồng, T1 500.000 đồng, G 860.000 đồng, D 100.000 đồng). Số tiền 4.900.000 đồng các bị cáo đều thừa nhận sẽ dùng vào việc đánh bạc nếu thua hết số tiền đã lấy ra. Tổng cộng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.300.000 đồng. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, tang vật thu giữ và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Phạm Xuân H, Trần Văn L, Nguyễn Hoàng G, Võ Đình D, Trần Văn T1, Nguyễn Hoài B và Văn Mục S phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[2] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, với động cơ sát phạt nhau bằng tiền làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Trong vụ án này không ai đứng ra tổ chức để lấy tiền xấu, mà các bị cáo tự phát rủ rê đánh bạc với nhau trên lề đường trong khi chờ giao và nhận hàng tại công ty. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử sẽ xem xét tình tiết này cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Đối với bị cáo H, L, B, T1 và D có nhân thân tốt, số tiền đánh bạc ít, hành vi thực hiện ngang nhau nên chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền bằng nhau là đủ nghiêm. Riêng bị cáo G và S có một tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa, nay lại phạm tội cho thấy các bị cáo

không có ý thức chấp hành pháp luật nên cần áp dụng hình phạt tù và phạt tiền bổ sung mới tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ, xử lý tang vật và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[5] Xét các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về biện pháp tư pháp: Số tiền 6.300.000đồng các bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. 03 bộ bài tây (loại bài 52 lá) là công cụ đã dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 12.500.000đồng và 01 điện thoại di động Oppo màu đen của bị cáo Phạm Xuân H; 01 điện thoại di động Oppo F1 của Nguyễn Hoàng G; 01 điện thoại di động SamSung SM-M205G/DS và 2.000.000đồng của Nguyễn Hoài B; 01 điện thoại di động Oppo F3, 01 bóp bên trong có 2.000.000đồng của Trần Văn T1; 01 điện thoại di động SamSung màu đen, 01 điện thoại di động Nokia 1010 của Võ Đình D; 01 điện thoại di động Nokia 216 của Trần Văn L không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo sở hữu.

Việc các bị cáo khai có 01 người là tài xế lái xe (không rõ nhân thân) tham gia chơi đánh bài lúc đầu nhưng hiện nay chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là đúng quy định.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326, 327 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố các bị cáo Phạm Xuân H, Trần Văn L, Nguyễn Hoàng G, Võ Đình D, Trần Văn T1, Nguyễn Hoài B và Văn Mục S, phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu ... sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt:

Bị cáo Phạm Xuân H số tiền 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng).

Bị cáo Trần Văn L số tiền 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Hoài B số tiền 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng).

Bị cáo Trần Văn T1 số tiền 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng).

Bị cáo Võ Đình D số tiền 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Hoàng G 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án phạt tù, nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 30/7/2019 đến ngày 07/8/2019. Phạt bổ sung bị cáo Giang số tiền 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Bị cáo Văn Mục S 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án phạt tù. Phạt bổ sung bị cáo Sáng số tiền 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 6.300.000đồng; tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tây (loại bài 52 lá).

Trả lại cho các bị cáo Phạm Xuân H số tiền 12.500.000đồng và 01 điện thoại di động Oppo màu đen; Nguyễn Hoàng G 01 điện thoại di động Oppo F1; Nguyễn Hoài B 01 điện thoại di động SamSung SM-M205G/DS và 2.000.000đồng; Trần Văn T1 01 điện thoại di động Oppo F3, 01 bóp bên trong có 2.000.000đồng; Võ Đình D 01 điện thoại di động SamSung màu đen, 01 điện thoại di động Nokia 1010; Trần Văn L 01 điện thoại di động Nokia 216.

Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện N đang tạm giữ theo biên bản giao vật chứng và biên lai thu tiền số 000725 ngày 24/12/2019.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TA tỉnh ĐN;
- VKS,CA,THA huyện;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hữu Tài

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Thị Kim Ngân - Trần Văn Điệp

Nguyễn Hữu Tài

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TA tỉnh ĐN;
- VKS,CA,THA huyện;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

